TIẾNG VIỆT 9

I.Các thành phần biệt lập:

Thế nào là thành phần biệt lập ? Kể tên các thành phần biệt lập ? Cho ví dụ.

- Thành phần biệt lập là thành phần không tham gia vào việc diễn đạt sự việc của câu.
- Các thành phần biệt lập:

a/Thành phần tình thái là thành phần được dùng để thể hiện cách nhìn của người nói đối với sự việc được nói đến trong câu.

- Ví dụ:

- Mời u xơi khoai đi ạ! (Ngô Tất Tố)
- Có lẽ văn nghệ rất kị "tri thức hóa" nữa. (Nguyễn Đình Thi)

b/ Thành phần cảm thán là thành phần được dùng để bộc lộ thái độ, tình cảm, tâm lí của người nói (vui, mừng, buồn, giận...); có sử dụng những từ ngữ như: chao ôi, a , ơi, trời ơi.... Thành phần cảm thán có thể được tách thành một câu riêng theo kiểu câu đặc biệt.

- Ví dụ:

- Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam(Ôi ! là câu đặc biệt)
  Bão táp mưa xa vẫn thẳng hàng (Viễn Phương)
- Trời ơi, sinh giặc làm chi (Trời ơi là thành phần biệt lập cảm thán)

c/ Thành phần gọi -đáp là thành phần biệt lập được dùng để tạo lập hoặc duy trì quan hệ giao tiếp; có sử dụng những từ dùng để gọi – đáp.

- Ví dụ:

  - Vâng, mời bác và cô lên chơi (Nguyễn Thành Long)
  - Này, rồi cũng phải nuôi lấy con lợn...mà ăn mừng đấy ! (Kim Lân)

d/ Thành phần phụ chú là thành phần biệt lập đƣợc dùng để bổ sung một số chitiết cho nội dung chính của câu;thƣờng được đặt giữa hai dấu gạch ngang, hai dấu phẩy, hai dấu ngoặc đơn hoặc giữa hai dấu gạch ngang với dấu phẩy. Nhiều khi thành phần phụ chú cũng được đặt sau dấu ngoặc chấm.

- Ví dụ:

  - Lão không hiểu tôi, tôi nghĩ vậy, và tôi càng buồn lắm (Nam Cao)
  - Lác đác hãy còn những thửa ruộng lúa con gái xanh đen, lá to bản, mũi nhọn như lưỡi lê – con gái núi rừng có khác. (Trần Đăng)

II.Các phép liên kết:

Để xác định được phép liên kết câu và liên kết đoạn văn lớp 9 thì:

- Cần phải ghi nhớ có các phép liên kết
- Tiếp theo là đọc nội dung rồi xác định phương thức liên kết được sử dụng và chỉ ra nó.

a/ Liên kết nội dung:

+ Liên kết chủ đề: Các đoạn văn phải phục vụ chủ đề chung của văn bản, các câu trong đoạn cũng phải nói về chủ đề chung của đoạn văn.

+ Liên kết lôgic: Các đoạn văn và các câu văn phải được sắp xếp theo một trình tự hợp lí.

b/ Về hình thức:

+ Phép lặp: Từ ngữ của câu trước (đoạn trước) lặp lại ở câu sau (đoạn sau).

Ví dụ: Buổi sáng tôi dậy sớm để chuẩn bị cặp sách đến trường. Dậy sớm là một thói quen tốt.

=>Câu trên sử dụng phép lặp từ: "dậy sớm" ở câu trước lặp lại ở câu sau.

+ Phép đồng nghĩa, trái nghĩa, liên tưởng: Là các từ ngữ ở các câu có các từ đồng nghĩa, trái nghĩa, hay cùng trường nghĩa.

Ví dụ 1 : Tôi thấy cô ấy rất xinh. Còn bạn tôi lại bảo cô ấy đẹp.

=>Câu trên sử dụng phép đồng nghĩa: "xinh" đồng nghĩa với từ "đẹp" ở câu sau (đồng nghĩa không hoàn toàn).

Ví dụ 2: Người yếu đuối thường hay hiền lành. Muốn ác phải là kẻ mạnh. (Nam Cao)

=>Câu trên sử dụng phép trái nghĩa: "yếu đuối" với "mạnh" và "hiền lành" với "ác".

+ Phép nối: Dùng các quan hệ từ để nối các câu lại tạo nên sự liên kết. Các quan hệ từ thường được sử dụng: nhưng, qua đó, đồng thời, bên cạnh đó, trước đó, sau đó, thế là, trái lại, thậm chí, cuối cùng,...

Ví dụ: Lớp chúng tôi hăng hái giơ tay phát biểu ý kiến trong giờ học. Đồng thời, chúng tôi còn rất đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập rất nhiều.

=>Câu trên sử dụng phép nối: "Đồng thời"

+ Phép thế: Thay thế các từ ngữ đứng trước bằng đại từ hay từ ngữ có nghĩa tương đương.

Ví dụ 1: Cô Hằng là cô hàng xóm của tôi. Nhà cô ấy có rất nhiều hoa.

=>Phép thế: dùng đại từ "cô ấy" thay thế cho "cô Hằng" ở câu trước.

Ví dụ 2: Ai cũng muốn cơ thể khỏe mạnh và có sức đề kháng tốt. Muốn được như vậy bạn phải chăm chỉ tập luyện thể dục thể thao.

=>Phép thế: từ "như vậy" thay thế cho câu trước đó, mang nghĩa tương đương

c/Bài tập minh họa:

Đọc đoạn văn dưới đây và xác định các phép liên kết về mặt hình thức:

Đoạn văn:

Một ông bố đang đọc tạp chí và cô con gái nhỏ của ông cứ làm ông phân tâm mãi. Để làm cho cô bé bận rộn, ông xé một trang in bản đồ thế giới ra. Ông ta xé nó ra từng mảnh và yêu cầu cô con gái đi vào phòng và xếp chúng lại thành một bản đồ hoàn chỉnh.Ông chắc mẩm rằng cô bé sẽ mất cả ngày để hoàn tất nó. Nhưng chỉ sau vài phút cô bé đã quay trở lại với tấm bản đồ hoàn hảo ……

Khi ông bố ngạc nhiên hỏi tại sao cô bé có thể xếp nhanh như vậy, cô bé đáp: "Oh …. Cha, có một khuôn mặt của một người đàn ông ở phía bên kia của tờ giấy ….con chỉ việc xếp theo gương mặt đó và sau đó con có được bản đồ hoàn chỉnh!"

(Hành trang cuộc sống - Quà tặng cuộc sống)

Trả lời:

Các phép liên kết về mặt hình thức được sử dụng trong văn bản:

- Phép lặp: lặp từ "ông", "cô bé", "ản đồ hoàn chỉnh"

- Phép thế:

+ "ông", "ông ta", "cha" thay thế cho "ông bố"

+ "cô bé" thay thế cho "cô con gái nhỏ"

+ "nó", "chúng" thay thế cho "trang in bản đồ thế giới".

- Phép nối: "nhưng".

III. Luyện tập:

Câu 1: Yêu cầu của việc liên kết nội dung và liên kết hình thức giữa các câu, đoạn văn?

Câu 2: Các phép liên kết câu và đoạn văn? Cho ví dụ ?

Câu 3: Phân tích các phép liên kết:

a/ Tôi nghĩ đến những niềm hi vọng, bỗng nhiên hoảng sợ. Khi Nhuận Thổ xin chiếc lư hương và đôi đèn nến, tôi cười thầm, cho rằng anh ta lúc nào cũng không quên sùng bái tượng gỗ. (Lỗ Tấn)

b/ Hàng năm Thủy Tinh làm mưa làm gió, bão lụt dâng nước đánh Sơn Tinh. Nhưng năm nào cũng vậy, Thần Nước đánh mỏi mệt, chán chê vẫn không thắng nổi Thần Núi để cướp Mị Nương, đành rút quân về. (Sơn Tinh, Thủy Tinh)

c/ Nghệ sĩ điện truyền thẳng vào tâm hồn chúng ta. Ấy là điểm màu của nghệ thuật. (Nguyễn Đình Thi) (Chỉ từ thay thế cho câu)

d/ Tác phẩm nghệ thuật nào cũng xây dựng bằng những vật liệu mượn ở thực tại.Nhưng nghệ sĩ không ghi lại những cái đã có rồi mà còn muốn nói một điều gì mới mẻ. (Nguyễn Đình Thi)

e/ Cụ cứ tưởng thế chứ nó chẳng hiểu gì đâu! Vả lại nuôi chó mà chả bán hay giết thịt ! (Nam Cao)

f/ Nay người Thanh lại sang, mưu đồ lấy nước Nam ta đặt làm quận huyện, không biết trông gương mấy đời Tống, Nguyên, Minh ngày xưa. Vì vậy ta phải kéo quân ra đánh đuổi chúng. (Ngô gia văn phái)

Câu 4. Đọc bài thơ sau và hoàn thành các câu hỏi

Bài thơ: ĐẤT NƯỚC Ở TRONG TIM - Tác giả: Cô giáo Chu Ngọc Thanh

Em thấy không? Trong nỗi nhọc nhằn, vất vả, gian lao

Khi dịch bệnh hiểm nguy đang ngày càng lan rộng

Cả đất nước mình cùng đồng hành ra trận

Trên dưới một lòng chống dịch thoát nguy.

Với người láng giềng đang lúc lâm nguy
Đất nước mình không ngại ngần tiếp tế
Dù mình còn nghèo nhưng mình không thể
Nhắm mắt làm ngơ khi ai đó cơ hàn.

Với đồng bào mình ở vùng dịch nguy nan
Chính phủ đón về cách ly trong doanh trại
Bộ đội vào rừng chịu nắng dầm sương dãi
Để họ nghỉ ngơi nơi đầy đủ chiếu giường.

Với chuyến du thuyền đang "khóc" giữa đại dương
Mình mở cửa đón họ vào bến cảng
Chẳng phải bởi vì mình không lo dịch nạn
Mà chỉ là vì mình không thể thờ ơ.

Thủ tướng phát lệnh rồi, em đã nghe rõ chưa

"Trong cuộc chiến này sẽ không có một ai bị để lại"
Chẳng có điều gì làm cho mình sợ hãi
Khi trong mỗi người nhân ái được gọi tên.

Từ mái trường này em sẽ lớn lên
Sẽ khắc trong tim bóng hình đất nước
Cô sẽ nối những nhịp cầu mơ ước
Để em vẽ hình Tổ quốc ở trong tim.

Nhớ nghe em, ta chẳng phải đi tìm
Một đất nước ở đâu xa để yêu hết cả
Đảng đã cho ta trái tim hồng rạng tỏa
Vang vọng trong lòng hai tiếng gọi Việt Nam!

Câu hỏi:

Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Cho biết phương thức biểu đạt chính của bài thơ.

Câu 2. Tìm 3 từ ghép đồng nghĩa với từ " đất nước".

Câu 3. Bài thơ " Đất nước ở trong tim" đã thể hiện thật xúc động lòng yêu thương, nghĩa đồng bào, tình đất nước. Hãy ghi lại 2 câu tục ngữ có cùng nội dung trên.

Câu 4. Bằng một đoạn văn khoảng 10 câu, hãy nêu cảm nhận của em về đất nước mình sau khi đọc bài thơ trên. Trong đoạn văn có sử dụng một trạng ngữ, một câu đặc biệt, thành phần biệt lập và phép liên kết. (có chú thích rõ).

Câu 5 : Hình ảnh đất nước và con người Việt Nam hiện lên như thế nào trong bài thơ?

Câu 6. Bài thơ trên nói về sự kiện gì? Cảm xúc của tác giả trong bài thơ?

Câu 7. Việc trích dẫn ý kiến của thủ tướng trong bài thơ có tác dụng gì?

Câu 8. Ý nghĩa của hai dòng thơ:

Chẳng có điều gì làm cho mình sợ hãi

Khi trong mỗi người nhân ái được gọi tên.